

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: Phổ tu bóng bàn (Universal practice table tennis)

- Mã số học phần: TC 368

- Số tín chỉ học phần: 03

- Số tiết học phần: 15 tiết lý thuyết, 60 tiết thực hành, và 60 giờ tự học.

2. Đơn vị phụ trách học phần:

- Bộ môn: Thể thao chuyên ngành

- Khoa: Giáo Dục Thể Chất

3. Điều kiện tiên quyết: Không

- Điều kiện song hành: Không

4. Mục tiêu của học phần:

Mục tiêu	Nội dung mục tiêu	CĐR CTĐT
4.1	Cung cấp cho người học những kiến thức về: Lịch sử phát triển môn bóng bàn Thế Giới và Việt Nam. Nguyên lý giao bóng xoáy lên, xuống, ngang trong bóng bàn. Nguyên lý đỡ giao bóng xoáy lên, xuống, ngang trong bóng bàn. Luật, phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài bóng bàn.	2.1.1.a.b.d
4.2	Rèn luyện cho người học thuần thực những kỹ năng về thực hành các kỹ thuật bóng bàn, phối hợp các kỹ thuật với nhau.	2.2.1.b;
4.3	Phát triển cho người học những kỹ năng về: Giao tiếp, hợp tác, thuyết trình, tư duy, sáng tạo trong thực hiện kế hoạch học tập, ý tưởng trong các bài thực hành, các hoạt động giảng dạy, huấn luyện và trọng tài bóng bàn, tự rèn luyện nâng cao sức khỏe.	2.2.2.b
4.4	Hình thành cho người học về những phẩm chất: Chủ động, tích cực tham gia và vận động người khác cùng tham gia các hoạt động bóng bàn có ý thức tự giác, tự tin, trung thực, dũng cảm, có tinh thần hợp tác thân thiện, thể hiện khát khao trong học tập, rèn luyện; có tinh thần đoàn kết, thương yêu, giúp đỡ lẫn nhau trong trong học tập.	2.3.b

5. Chuẩn đầu ra của học phần:

CĐR HP	Nội dung chuẩn đầu ra	Mục tiêu	CĐR CTĐT
	Kiến thức		

CĐR HP	Nội dung chuẩn đầu ra	Mục tiêu	CĐR CTĐT
	Kiến thức		
CO1	Trình bày được kiến thức cơ bản về bóng bàn: (Lịch sử phát triển môn bóng bàn Thế Giới và Việt Nam; Nguyên lý giao bóng xoáy lên, xuống, ngang trong bóng bàn. Nguyên lý đỡ giao bóng xoáy lên, xuống, ngang trong bóng bàn. Luật, phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài bóng bàn.	4.1	2.1.1.a.b.d
	Kỹ năng		
CO2	Thực hành thành thạo các kỹ thuật môn bóng bàn. Thực hiện phối hợp các kỹ thuật trong tập luyện và thi đấu bóng bàn.	4.2	2.2.1.b
CO3	Xây dựng được kế hoạch bài dạy, cập nhật kiến thức từ nội dung lý thuyết và thực hành môn bóng bàn, tổ chức nhóm và xử lý tốt các tình huống học tập.	4.3	2.2.2.b
	Thái độ/Mức độ tự chủ và trách nhiệm		
CO4	Thể hiện được ý thức tự giác, tinh thần tập thể, đoàn kết giúp đỡ lẫn nhau trong học tập, rèn luyện; tự điều chỉnh, sửa sai động tác thông qua nghe, quan sát và tập luyện của bản thân và tổ/nhóm, yêu thích môn bóng bàn trong vui chơi, sinh hoạt, học tập và thi đấu.	4.4	2.3.b

6. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

Phần lý thuyết: Cung cấp cho sinh viên những kiến thức về lịch sử môn bóng bàn, vị trí tác dụng của môn Bóng bàn trong hệ thống giáo dục thể chất, một số luật thi đấu môn bóng bàn, nguyên lý về bóng xoáy, giao bóng xoáy, đỡ giao bóng xoáy trong môn bóng bàn; Đồng thời biết cách tổ chức thi đấu và làm trọng tài môn bóng bàn.

Phần thực hành: Thực hành tập luyện thành thạo cho sinh viên những kỹ thuật, chiến thuật cơ bản trong môn bóng bàn, các bài tập phát triển thể lực, phương pháp trọng tài và thi đấu; các phương pháp giảng dạy - huấn luyện môn bóng bàn.

7. Cấu trúc nội dung học phần:

7.1. Lý thuyết

TT	Nội dung	Số tiết	CĐR HP
Chương 1.	Lịch sử và quá trình phát triển môn Bóng bàn	2	
1.1.	Lịch sử phát triển bóng bàn trên thế giới	1	CO1
1.2.	Lịch sử phát triển bóng bàn Việt nam	1	CO1
Chương 2.	Nguyên lý chung về đánh bóng	2	
2.1.	Nguyên lý giao bóng xoáy lên, xuống, ngang bóng bàn.	1	CO1
2.2.	Nguyên lý đỡ giao bóng xoáy lên, xuống, ngang bóng bàn.	1	CO1
Chương 3.	Kỹ thuật môn bóng bàn	8	
3.1.	Kỹ thuật chặn đẩy thuận tay, trái tay	1	CO1
3.2.	Kỹ thuật giao bóng xoáy lên thuận tay, trái tay	1	CO1
3.3.	Kỹ thuật đỡ bóng xoáy lên thuận tay, trái tay	1	CO1
3.4.	Kỹ thuật giao bóng xoáy xuống thuận tay, trái tay	1	CO1

TT	Nội dung	Số tiết	CĐR HP
3.5.	Kỹ thuật đỡ bóng xoáy xuống thuận tay, trái tay	1	CO1
3.6.	Kỹ thuật gò bóng thuận và trái tay	1	CO1
3.7.	Kỹ thuật giật bóng thuận tay, trái tay	1	CO1
3.8.	Kỹ thuật bạt bóng thuận tay, trái tay	1	CO1
Chương 4.	Luật thi đấu môn bóng bàn, phương pháp tổ chức thi đấu	1	CO1
Chương 5.	Xây dựng kế hoạch giảng dạy môn cầu lông	2	CO3

7.2. Thực hành (60)

TT	Nội dung	Số tiết	CĐR HP
Bài 1	Kỹ thuật chặn dây thuận tay	4	CO2, CO4
Bài 2	Kỹ thuật chặn dây trái tay	4	CO2, CO4
Bài 3	Kỹ thuật giao bóng xoáy lên thuận tay	4	CO2, CO4
Bài 4	Kỹ thuật giao bóng xoáy lên trái tay	4	CO2, CO4
Bài 5	Kỹ thuật đỡ bóng xoáy lên thuận tay, trái tay	4	CO2, CO4
Bài 6	Kỹ thuật giao bóng xoáy xuống thuận tay	4	CO2, CO4
Bài 7	Kỹ thuật giao bóng xoáy xuống trái tay	4	CO2, CO4
Bài 8	Kỹ thuật đỡ bóng xoáy xuống thuận tay, trái tay	4	CO2, CO4
Bài 9	Kiểm tra giữa kỳ	4	CO2, CO4
Bài 10	Kỹ thuật gò bóng thuận	4	CO2, CO4
Bài 11	Kỹ thuật gò bóng trái tay	4	CO2, CO4
Bài 12	Kỹ thuật giật bóng thuận tay	4	CO2, CO4
Bài 13	Kỹ thuật giật bóng trái tay	4	CO2, CO4
Bài 14	Kỹ thuật bạt bóng thuận tay	4	CO2, CO4
Bài 15	Kỹ thuật bạt bóng trái tay	4	CO2, CO4
Bài 16	Thi kết thúc học phần		CO2, CO4

8. Phương pháp giảng dạy:

- Các phương pháp phân tích, giảng giải, đánh giá xác thực
- Các Phương pháp trực quan trực tiếp, trực quan gián tiếp
- Các Phương pháp tập luyện lặp lại
- Phương pháp nhóm, phương pháp thí đấu

9. Nhiệm vụ của sinh viên:

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Tham dự tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết.
- Tham dự kiểm tra giữa học kỳ phần lý thuyết.
- Tham dự thi kết thúc học phần lý thuyết.
- Tham gia đầy đủ 100% giờ thực hành.
- Tham dự thi kết thúc học phần thực hành.

- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.

10. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên:

10.1. Cách đánh giá

Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	CĐR HP
1	Điểm chuyên cần	Số tiết tham dự học/tổng số tiết	10%	CO4
3	Điểm giữa kỳ	Lý thuyết	30%	CO1
4	Điểm thi kết thúc	Thực hành	60%	CO2, CO3

10.2. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.

- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định về công tác học vụ của Trường.

11. Tài liệu học tập:

	Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
[1]	Đặng Kiến Quân, (2003), bóng bàn, Nxb TDTT Hà Nội	MON.019468
[2]	Ủy Ban TDTT trường ĐHTDTT1, Bóng bàn sách giáo khoa dùng cho sinh viên ĐHTDTT, NXB TDTT Hà Nội, 2000	MOL.022651
[3]	Tổng cục TDTT (2003) Luật thi đấu bóng bàn, Nxb TDTT Hà Nội	MOL.022652
[4]	Nguyễn Danh Thái, (1990), Bóng bàn, Nxb TDTT.TP HCM	MOL.045262
[5]	Vũ Thành Sơn, (2004), Giáo trình bóng bàn, Nxb DHSP Hà Nội	MON.023477

12. Hướng dẫn sinh viên tự học:

Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
Chương 1:	2	0	- Nghiên cứu trước: + Tài liệu [1], + Tài liệu [2]; [4]; [5]
Chương 2:	2	0	
Chương 3:	8	0	
Chương 4:	3	0	
Kỹ thuật chặn đáy thuận - trái tay		6	
Kỹ thuật giao bóng xoáy lên thuận - trái tay		6	
Kỹ thuật đỡ bóng xoáy lên thuận - trái tay		6	
Kỹ thuật giao bóng xoáy xuống thuận - trái tay		6	
Kỹ thuật đỡ bóng xoáy xuống thuận - trái tay		6	
Kỹ thuật gò bóng thuận và trái tay		6	
Kỹ thuật giật bóng thuận - trái tay		6	
Kỹ thuật bạt bóng thuận - trái tay		6	

Kỹ thuật dỡ bóng xoáy xuống thuận - trái tay		6	
Kỹ thuật gò bóng thuận và trái tay		6	
Kỹ thuật giật bóng thuận - trái tay		6	

Cần Thơ, ngày 19 tháng 9 năm 2024
TRƯỞNG BỘ MÔN TTCN

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG KHOA GIÁO DỤC THỂ CHẤT



H.S
Châu Hoàng Cầu

